

**NGHIÊN CỨU TIỀM NĂNG DU LỊCH TỰ NHIÊN TỈNH QUẢNG BÌNH
PHỤC VỤ SỬ DỤNG HỢP LÝ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN
VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

Trương Thị Tư¹

SUMMARY

Quang Binh is a central coastal province of Viet Nam. In recent years, much attention has been paid to this province with an aim to develop natural tourism. In fact, its tourism potential hasn't exploited effectively. On the other hand, developing tourism must be associated with protecting its nature and environment. Due to researching the Quangbinh's natural tourism potential, the article offers some orientations to develop tourism based on using natural resources reasonably and protecting environment.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Quảng Bình là một tỉnh có điều kiện tự nhiên tương đối khắc nghiệt, hầu như năm nào Quảng Bình cũng đều chịu ảnh hưởng của các hiện tượng thời tiết bất lợi như: bão, lũ lụt, gió mùa đông bắc, đặc biệt là gió mùa tây nam khô nóng. Thế nhưng có thể thấy Quảng Bình là một trong những tỉnh ven biển miền Trung của nước ta có nhiều tiềm năng để phát triển Du lịch.

Trước đây Quảng Bình là một tỉnh nghèo, kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn và là mảnh đất mà mọi người biết đến chỉ với gió Lào và cát trắng, thì nay Quảng Bình đã gắn liền với những danh thắng như Phong Nha- Kẻ Bàng, bãi biển Nhật Lệ, Sun Spa Resort, suối Bang, vũng Chùa, đảo Yến... Hiện nay Quảng Bình đang tập trung đầu tư để đưa Du lịch trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn, đây là một trong những định hướng quan trọng của chiến lược phát triển kinh tế tỉnh Quảng Bình đến năm 2020.

Trong những năm gần đây, Quảng Bình cũng đã được trung ương và địa phương quan tâm đầu tư phát triển Du lịch. Có nhiều đề tài, dự án nghiên cứu về các vấn đề đặc điểm địa lý tự nhiên hiện đại của một số tài nguyên Du lịch, nhằm đặt cơ sở khoa học cho việc khai thác các tiềm năng Du lịch này. Song để phát triển Du lịch bền vững, lâu dài thì việc nghiên cứu một cách có hệ thống và toàn diện về điều kiện tự nhiên, tài nguyên Du lịch tự nhiên Quảng Bình là điều hết sức quan trọng và cần thiết.

Trong khuôn khổ một bài báo, chúng tôi tổng hợp, phân tích, đánh giá lại một cách tổng quát, có hệ thống về tiềm năng Du lịch tự nhiên của Quảng Bình. Nhằm đưa ra những định hướng và giải pháp phát triển Du lịch trên cơ sở sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường của vùng đất này.

2. PHÂN TÍCH TIỀM NĂNG, THẾ MẠNH DU LỊCH TỰ NHIÊN QUẢNG BÌNH.

2.1. Vị trí địa lý, phạm vi lãnh thổ

Quảng Bình nằm ở phía Đông của dãy Trường Sơn, kéo dài từ 107°05'02" đến 108°05'12" vĩ độ Bắc và từ 105°03'55" đến 106°05'37" kinh độ Đông. Phía bắc giáp Hà Tĩnh ranh giới là đèo Ngang dài 136,5 km, phía nam giáp Quảng Trị ranh giới dài

¹ Đại học Quảng Bình

78,8 km, phía Tây giáp tỉnh Khăm muộn (nước Lào) có biên giới dài 201,9 km và phía đông giáp biển Đông với đường bờ biển dài hơn 116 km. Quảng Bình thuộc Bắc Trung Bộ, nằm ở nơi có bờ ngang hẹp nhất nước ta, tại Đồng Hới chiều rộng từ Đông sang Tây chưa đầy 50 km. Quảng Bình có diện tích vùng thềm lục địa hơn 20 nghìn km² và ngoài khơi có 5 hòn đảo là Hòn La, hòn Nồm, hòn Gió, Hòn Cò và hòn Vũng Chùa.

Quảng Bình có diện tích tự nhiên là 8.065 km², dân số trung bình năm 2008 là 857.818 người với mật độ trung bình 106 người/km². Hiện nay Quảng Bình có 1 thành phố là Đồng Hới, 6 huyện, 141 xã, 8 phường và 10 thị trấn [5].

Về mặt tự nhiên, Quảng Bình nằm trong đới kiến tạo Bắc Trường Sơn, phía Tây là dãy Trường Sơn án ngữ, phía Đông là dải đồng bằng nhỏ hẹp và những dãy cồn cát chạy dọc bờ biển. Vượt qua đèo Ngang, tính chất lạnh có phần giảm sút, Quảng Bình chịu ảnh hưởng của gió mùa chí tuyến không có mùa đông lạnh và khô rõ rệt, với lượng nhiệt và ẩm dồi dào.

Vị trí này đã quyết định đến sự thành tạo các yếu tố tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên tỉnh Quảng Bình. Tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho Quảng Bình trong việc phát triển kinh tế xã hội nói chung và hoạt động Du lịch nói riêng.

Quảng Bình có thể phát triển đa dạng các loại hình giao thông vận tải, Quảng Bình có đường Quốc lộ 1A, đường sắt Bắc – Nam, đường Hồ Chí Minh chạy ngang qua; Ở vị trí ven biển, Quảng Bình có thể xây dựng các cảng (cảng Gianh, cảng Hòn La) phát triển giao thông đường biển; xây dựng cảng hàng không. Ở phía tây, có các cửa khẩu Cha Lo, Cà Roong sang nước bạn Lào và các nước láng giềng tạo điều kiện mở rộng các mối quan hệ hợp tác với các nước trong khu vực, ở đây có thể xây dựng các khu kinh tế thương mại thu hút khách Du lịch mua sắm, trao đổi hàng hóa.

Đặc biệt với đường bờ biển dài hơn 116 km, Quảng Bình có thể mạnh lớn để phát triển nhiều loại hình Du lịch biển với những bãi tắm đẹp, băng phẳng, khu vui chơi giải trí và khu nghỉ dưỡng ven biển.

Mặt khác, nằm trên “con đường di sản Miền Trung”, Quảng Bình có nhiều điều kiện thuận lợi để hội nhập và phát triển Du lịch, đưa Du lịch trở thành thế mạnh trong nền kinh tế.

2.2. Về địa chất

Theo nhiều tài liệu nghiên cứu của Cục địa chất và khoáng sản Việt nam thì lãnh thổ Quảng Bình thuộc đới Long Đại và một phần đới Hoành Sơn. Đới Long Đại nằm về phía nam đứt gãy Rào Nây cho đến Rào Quán – Khe Sanh thuộc tỉnh Quảng Trị, phía tây kéo sang tận Lào, chiếm phần lớn diện tích lãnh thổ Quảng Bình. Bộ phận thuộc đới Hoành Sơn nằm ở phía bắc đứt gãy Rào Nây, chiếm một diện tích nhỏ. Phía đông là các sụt vồng Kainôzôï trên nền móng cấu trúc của 2 đới Hoành Sơn và Long Đại gồm đồng bằng Ba Đồn, Lệ Thủy, tam giác châu cùa sông Nhật Lệ [6].

Trên cơ sở nghiên cứu thành phần thạch học, quy luật phân bố, mối quan hệ địa tầng, hoạt động mác ma cho thấy khối núi đá vôi Phong Nha-Kẻ Bàng có trên 400 triệu năm tuổi này có trầm tích chủ yếu là Caecbonat tuổi từ Devon thượng đến Pecmi, phức tạp về cả địa tầng và cấu trúc, cũng như đặc điểm thạch học [6]. Trên cơ sở điều kiện thuận lợi về địa chất kiến tạo, đặc điểm thạch học, dưới tác động của điều kiện khí hậu, ở đây đã diễn ra quá trình Karst triệt để, tạo nên sự đa dạng của địa hình cũng như các cảnh quan thiên nhiên khác.

Cấu trúc địa chất và đặc điểm thạch học là một trong những yếu tố nền tảng, nguyên nhân tạo nên sự đa dạng của các dạng địa hình-địa mạo, mạng lưới thủy văn và tính kỳ thú của các dạng địa hình hang động. Đối với Quảng Bình, đặc điểm địa chất khối núi đá vôi Phong Nha-Kẻ Bàng và địa chất hang động liên quan trực tiếp đến phát triển Du lịch. Đây là một trong những khu vực được đưa vào khai thác để phát triển nhiều loại hình Du lịch ở Quảng Bình, gần đây các nhà địa chất đang quan tâm nghiên cứu để xây dựng Công viên địa chất ở Phong Nha-Kẻ Bàng, một trong những thế mạnh Du lịch ít nơi có được.

2.3. Về địa hình

Quảng Bình có xu hướng thấp dần từ tây sang đông. Phía tây chủ yếu là núi trung bình và núi thấp chiếm tới 85% diện tích toàn tỉnh, phần đồng bằng nhỏ hẹp ở phía đông chỉ chiếm khoảng 15%.

Về mặt cấu trúc, địa hình Quảng Bình có thể phân chia thành 4 khu vực:

Vùng núi ở phía tây: Bao gồm các núi trung bình và núi thấp, có độ cao từ 250m đến 1500m, chiếm khoảng 65% diện tích lanh thổ, thấp dần từ tây sang đông và từ bắc vào nam. Trong đó, núi cao từ 500m đến 600m chiếm phần lớn, cấu tạo chủ yếu bởi các đá biến chất, đá phiến, có hình thái đường chia nước mềm mại, sườn thoai. Các đỉnh núi có độ cao trên 1000m như: U Bò, Ba Rèn, núi Thủ Lù, Cố Roong, Cố Pru, ... thường cấu tạo bởi đá xâm nhập. Đường chia nước phức tạp, đỉnh nhọn, sườn dốc. Một số đỉnh cao trên 1500m như: Phu Cố Pi (2058m) và đỉnh Côte Rum (1623m). Đây là khu vực còn tồn tại rừng nguyên sinh. Đặc biệt, trong vùng có các dạng địa hình cát-xơ phân bố rộng với khối núi đá vôi Khe Ngang – Kẻ Bàng độ cao trung bình 700 – 800m, thấp dần từ nam ra bắc và từ tây sang đông, nằm sát biên giới Việt – Lào, trong lòng chúa đựng trên 300 hang động lớn nhỏ có giá trị hàng đầu thế giới [6]. Ở đây hệ thống sông ngầm rất phát triển tạo nên các hang động dài và đẹp, như động Phong Nha có chiều dài gần 8km, hang Vòm 15km, hang Tối có chiều dài hơn 5km, hang Thung 3351m, hang Tiên Ông 2500m... Hiện nay, ở khu vực này đang được phát hiện thêm nhiều hang động mới như: Sơn Đòong, Tú Làn, Tố Mộ,... Vườn Quốc gia Phong Nha-Kẻ Bàng đã được công nhận là Di sản thiên nhiên thế giới năm 2003.

Vùng đồi trung du: Là khu vực chuyển tiếp của vùng núi phía tây và dải đồng ven biển. Chiếm khoảng 20% diện tích lanh thổ, có độ cao từ 50m đến 250m. Phân bố rộng khắp các huyện, dọc theo các thung lũng sông. Cấu tạo chủ yếu bởi các trầm tích lục nguyên, đá biến chất. Chú ý đặc động mạnh của quá trình bào mòn-rửa trôi nên có dạng các đồi hoặc dãy đồi mềm mại.

Vùng đồng bằng duyên hải: Nằm trung thấp ở giữa, có độ cao từ 15m trở xuống. Chiếm chừng 11% diện tích lanh thổ, phân bố chủ yếu ở các huyện Lệ Thủy, Quảng Ninh, Đồng Hới, Bố Trạch và Quang Trach. Có nguồn gốc mài mòn-bồi tụ sông, sông biển. Được bồi đắp bồi phù sa sông Gianh, sông Kiến Giang, sông Lý Hòa, sông Dinh, sông Ròon.

Dải cồn cát ven biển: Kéo dài từ chân đèo Ngang (Quảng Trach) đến Mũi Lụy (Lệ Thủy) có chiều dài hơn 116 km, chiếm khoảng 4% diện tích tự nhiên của Tỉnh, tập trung nhiều nhất ở 2 huyện phía nam là Quang Ninh và Lệ Thủy. Dải cồn cát này có độ cao từ 2-3m đến 30-40m, chiều rộng có nơi lên tới 7km (Quảng Ninh). Đây cũng là những khu vực có cảnh đẹp, đặc sắc. Các cồn cát có độ dốc lớn, thường xảy ra các hiện

tương cát bay, cát chây lấn chiếm đồng ruộng, làng mạc, đường giao thông gây nhiều khó khăn cho sản xuất và sinh hoạt của người dân nơi đây. Ở gần khu vực các cửa sông còn có các bến, trạm, đầm phá nước lợ không chỉ để nuôi trồng các loại thuỷ sản, mà còn là nơi phát triển các dịch vụ ăn uống, thường thức đặc sản phục vụ du lịch.

Ở ven biển, các bãi cát dài, bờ biển phẳng như Quảng Đông, Đá Nhảy, Quang Phú, Nhật Lệ, Hải Ninh, Ngư Hòa, Sen Thủy...chạy dọc theo bờ biển là những cảnh quan đẹp, có thể thu hút khách du lịch. Các hòn đảo ngoài khơi như Hòn La, Vũng Chùa, Đảo Chim...là những nơi thuận lợi cho du lịch khám phá biển, đảo, du lịch sinh thái, nghỉ ngơi.

2.4. Về khí hậu:

Quảng Bình có điều kiện khí hậu mang sắc thái chung của khí hậu các tỉnh Trung Bộ và nằm trong khu vực khí hậu mang tính chất chuyển tiếp giữa hai miền khí hậu miền Bắc và khí hậu Đông Trường Sơn, đồng thời chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển. Đặc điểm khí hậu ở đây là khí hậu mang tính nhiệt đới gió mùa, có mùa hạ khô nóng chịu ảnh hưởng của gió mùa Tây Nam và mùa đông lạnh ẩm chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc. Mùa mưa chậm về thu đông và thường chịu ảnh hưởng của các nhiễu động như: gió mùa Đông Bắc, bão, áp thấp nhiệt đới, dải hội tụ nội chí tuyến...gây mưa lớn, lũ lụt. Trong khi đó mùa hạ ở đây thường khô, nóng do ảnh hưởng của gió mùa Tây Nam, đôi khi xảy ra tình trạng thiếu nước và khô hạn trầm trọng gây ra nhiều thiệt hại cho sản xuất và đời sống con người.

Quảng Bình có nền nhiệt tương đối cao, tổng nhiệt độ hoạt động trong năm ở Quảng Bình đạt từ 8000-8500⁰C, nhiệt độ trung bình đạt từ 24 – 25⁰C, biên độ nhiệt năm từ 6-7⁰C, ở miền núi có biên độ nhiệt cao hơn ở vùng đồng bằng và ven biển. Những ngày có gió tây khô nóng, nhiệt độ cao nhất có khi lên tới 41⁰C. Khi có không khí lạnh tràn về với cường độ mạnh, nhiệt độ có khi xuống thấp dưới 10⁰C. Chê độ nhiệt có sự phân hoá phức tạp theo độ cao địa hình, từ đông sang tây và từ bắc vào nam. Ở đây có lượng mưa khá phong phú, lượng mưa trung bình hàng năm đạt 2100mm, phân bố không đều trong năm. Ba tháng có lượng mưa lớn nhất trong năm là tháng 9, 10 và 11 chiếm gần 65% lượng mưa cả năm, trong đó tháng 10 có lượng mưa lớn nhất, thường đạt từ 500-600mm, cá biệt có những ngày mưa bão lượng mưa đo được tới 400mm. Ba tháng có lượng mưa thấp nhất là tháng 2, 3 và 4, lượng mưa mỗi tháng chỉ từ 30-50mm [3].

Khí hậu là loại tài nguyên du lịch đa dạng, được khai thác để phục vụ cho nhiều mục đích du lịch khác nhau. Khí hậu cũng là điều kiện tự nhiên ảnh hưởng trực tiếp đến việc triển khai các hoạt động du lịch, quy định tính chất mùa vụ trong hoạt động du lịch.

Khí hậu Quảng Bình không thuận lợi nhiều cho hoạt động Du lịch và quy định rất lớn tính mùa vụ của các hoạt động Du lịch. Hàng năm Quảng Bình chỉ đón được khách đến thăm vào những tháng không có mưa lũ (từ tháng 2 đến tháng 9 hàng năm), vào mùa hè Quảng Bình là nơi nghỉ ngơi và tắm biển lý tưởng của du khách. Bên cạnh đó khí hậu Quảng Bình tạo điều kiện thuận lợi cho nguồn sinh vật phát triển phong phú, đa dạng, như Vườn Quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng.

2.5. Về thuỷ văn:

Sông ngòi: So với cả nước Quảng Bình có mạng lưới sông ngòi khá dày đặc, mật độ trung bình đạt 1,1 km/km² và phân bố không đồng đều, ở phía tây dày đặc hơn so

với vùng ven biển. Do địa hình có sự tương phản, hẹp bè ngang nên sông ngòi ở đây ngắn, dốc, hàm lượng phù sa không lớn lắm. Sông ngòi ở đây có nguồn nước khá phong phú do mưa và nước ngầm cung cấp.

Chế độ nước sông ngòi hoàn toàn phù hợp với khí hậu miền Đông Trường Sơn, có một mùa lũ tương ứng với mùa mưa và một mùa cạn tương ứng với mùa khô, ngoài ra còn có một lũ tiêu mặn vào tháng 5 do mưa của dài hội tụ nội chí tuyến. Mùa lũ lượng dòng chảy chiếm từ 70 đến 80% lượng nước cả năm, đỉnh lũ xuất hiện vào tháng 9 tháng 10, cá biệt có đỉnh lũ tiêu mặn vào tháng 5. Mùa cạn lượng dòng chảy chiếm 20 đến 30% cả năm, kéo dài 8, 9 tháng, có khi lên tới 10 tháng trong năm, kiệt nhất là vào tháng 6, tháng 7 [3].

Quảng Bình có 5 con sông lớn là sông Ròn, sông Gianh, sông Lý Hòa, sông Dinh và sông Nhật Lệ. Các sông ở Quảng Bình gắn với các hoạt động lễ hội, đặc biệt lễ hội đua thuyền trên sông Nhật Lệ, sông Gianh; du thuyền ngắm trăng nghe hát hò khoan Lệ Thủy... cũng có sức hấp dẫn khách du lịch.

Hồ: Quảng Bình có nhiều hồ, nhưng chỉ có một số hồ có phong cảnh đẹp, có khả năng khai thác du lịch sinh thái, chèo thuyền, bơi lội như: An Mã, Phú vinh, Cảm Ly, Vực Tròn, Tiên Lang, Bàu Tró, Bàu Sen. Đây cũng là những nơi mà du khách có thể đến để thưởng thức các món ăn đặc sản được nuôi trồng tại chỗ.

Nguồn nước khoáng: Quảng Bình có một số mỏ nước khoáng, song không nhiều. Hiện nay mới phát hiện được 4 điểm (Nô Bò, Động Ngàn, sông Troóc, Khe Bang), độ khoáng hóa cao, nhiệt độ trung bình 40-60°C.

Nguồn nước khoáng Khe Bang thuộc loại sulfua hydro, nước không màu, không vị, trong suốt, có mùi H_2S , độ pH= 6, nhiệt độ đạt trên 100°C đã được khai thác, đóng chai đưa vào sử dụng từ nhiều năm nay. Hiện tỉnh Quảng Bình đang tiếp tục triển khai đầu tư xây dựng khu Du lịch nghỉ dưỡng và phục hồi chức năng suối nước nóng Bang, Lê Thúy với quy mô gần 500.000 m².

Trái với sự khan hiếm của nước trên mặt ở ven biển Quảng Bình, nguồn nước ngầm ở đây lại khá phong phú và ổn định. Mực nước ngầm ở chân các cồn cát và các bãi cát khá nông, chỉ chừng 30-40cm. Các giếng đào có rất nhiều nước, quanh năm không cạn, nước có chất lượng tốt được dùng cho sinh hoạt và sản xuất, đây cũng là nguồn nước ngọt đảm bảo phục vụ khách du lịch đến nghỉ ngơi, tắm biển.

2.5. Về sinh vật:

Hiện nay ở Quảng Bình tổng diện tích đất có rừng chiếm khoảng 66,5% diện tích tự nhiên toàn tỉnh. Trong đó rừng tự nhiên chiếm chừng 85%, còn 15% là rừng trồng [5].

Với vị trí địa lý và các điều kiện tự nhiên như trên thì Quảng Bình được xem là một phần của khu vực giao lưu các luồng sinh vật 2 miền Nam, Bắc. Qua các kết quả điều tra cho thấy thảm thực vật tự nhiên Quảng Bình rất đa dạng, phong phú về kiểu loại. Có trên 80 họ và 400 loài cây láy gỗ, trong đó có nhiều loài gỗ quý như: Lim xanh, Sến, Táu, Dinh, Gụ, Pomu,...[6]. Hệ động vật ở đây cũng rất phong phú. Tại Vườn Quốc Gia Phong Nha-Kẻ Bàng còn rất nhiều loài đặc hữu quý hiếm. Quảng Bình có nguồn lợi thủy sản với trữ lượng tương đối lớn và phong phú về loài, có nhiều loài hải sản quý hiếm, đây là một nguồn đặc sản lớn để phục vụ khách du lịch.

Thảm thực vật tự nhiên ở đây gồm rừng lá rộng nhiệt đới ẩm thường xanh ở độ cao dưới 800m, rừng lá rộng á nhiệt đới ẩm thường xanh từ độ cao từ 800 đến 1700m, rừng hỗn giao ôn đới ẩm ở độ cao trên 1700m, trên đất cát có rừng thấp với cây lá cứng thích ứng khô hạn; vùng ven biển có rừng ngập mặn phân bố ở các cửa sông. Hiện nay dưới tác động khai phá của con người các loại rừng nguyên sinh đã bị tàn phá, thay thế vào đó là các kiều rừng thứ sinh như tre, nứa, tráng cỏ thứ sinh, cây bụi thứ sinh, thực vật trồng như lúa, hoa màu, rừng trồng, cây công nghiệp, cây ăn quả... Nhiều vùng rừng đã bị khai thác cạn kiệt biến thành đất trồng đồi trọc.

Đặc biệt Quảng Bình còn lại một phần rừng nguyên sinh vùng núi phía Tây, trong đó Vườn Quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng là một trong những khu rừng nguyên sinh quý hiếm ở Việt Nam có hệ thống động thực vật đa dạng và độc đáo với nhiều nguồn gen quý hiếm. Vườn Quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng được công nhận là di sản thiên nhiên thế giới có diện tích 85.754 ha, độ che phủ đạt 93,8%, có khoảng 1103 loài thực vật và nhiều loài động vật quý hiếm. Đây là tài sản vô giá của thiên nhiên ban tặng cho Quảng Bình để phát triển nhiều loại hình Du lịch hấp dẫn có giá trị như: Leo núi, mạo hiểm, sinh thái, hang động, ...

Với những điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên kể trên cho thấy Quảng Bình có những thế mạnh tự nhiên nhất định để sử dụng và phát triển Du lịch bền vững, lâu dài nếu có những biện pháp khai thác, sử dụng hợp lý.

Khu vực đồi núi đá vôi ở phía Tây, đặc biệt là khối núi đá vôi Phong Nha – Kẻ Bàng là nơi chứa đựng tiềm năng Du lịch tự nhiên rất lớn về cả giá trị địa chất - địa mạo, địa hình, thủy văn, sinh vật.

Quần thể hơn 300 hang động phong phú, kỳ vỹ ở đây vẫn còn nhiều bí ẩn chưa được khám phá hết. Cùng với hệ thống hang động kỳ diệu là các sông ngầm và hồ nước ngầm soi bóng thạch nhũ tráng lệ và kỳ ảo. Đây quả thật là “thiên đường” cho các nhà khoa học khám phá, thám hiểm và khách du lịch. Là một nơi điển hình của quá trình địa chất thành tạo các dạng địa hình Cacxto.

Hàng chục đỉnh núi cao trên 1.000m, hiểm trở chưa có vết chân người là nơi hấp dẫn cho các nhà thể thao leo núi, du lịch mạo hiểm, khám phá.

Rừng nguyên sinh có độ che phủ lớn, tính đa dạng sinh học cao, phong phú về thực vật, động vật với nhiều loại đặc hữu quý hiếm; các nguồn sông suối có phong cảnh đẹp như Suối Mọc, sông Chày, rừng Gáo, thác Gió... đây là tiềm năng lớn để phát triển các tuyến du lịch sinh thái, nghỉ ngơi, ngắm cảnh, tận hưởng không khí trong lành của thiên nhiên hoang dã.

Cách Đồng Hới 60km về phía nam là suối nước nóng Bang, Lê Thùy. Đây là nguồn nước duy nhất ở nước ta sôi ở nhiệt độ 105°C . Cùng với việc nghỉ dưỡng, chữa bệnh, du lịch sinh thái, suối nước khoáng Bang còn là nguồn nước khoáng được khai thác làm nước giải khát có giá trị.

Ở phía tây còn có ngọn núi đá vôi Thần Đinh là nơi khá độc đáo, rừng ở đây còn nguyên sinh, cây cối um tùm, kết hợp với một số hang động trên đỉnh núi và sự linh thiêng của đèn chùa, ở đây có khả năng khai thác du lịch tâm linh, du lịch sinh thái.

Quảng Bình có một số hồ nằm giữa vùng đồi núi có phong cảnh đẹp như hồ An Mã, Cảm Ly, Phú Vinh, Vực Tròn, Vực Nòi, Hồ Tiên Lang... có thể sử dụng để dạo

chơi, ngắm cảnh, chèo thuyền, bơi lội, lướt ván, câu cá. Đây cũng là những điểm du lịch có sức hấp dẫn đối với du khách cho những ngày nghỉ ngắn cuối tuần.

Khu vực Quanh cách Đồng Hới 7km về phía tây cũng là một địa điểm du lịch sinh thái độc đáo của Quảng Bình.

Dọc theo bờ biển Quảng Bình là những bãi cát dài, bằng phẳng hình thành nên nhiều bãi tắm đẹp như: Lý Hoà, Quang Phú, Nhật Lệ, Bảo Ninh, Võ Ninh, Ngư Thủy, thu hút khách du lịch vào mùa nắng nóng.

Vùng ven biển trước hết phải kể đến Vũng Chùa-Dao Yển, nằm dưới chân đèo Ngang nổi tiếng với những bãi biển sạch, đẹp, vịnh nước sâu Hòn La, Đảo Chim, cảnh sắc hài hòa thơ mộng, là một điểm du lịch biển lý tưởng.

Ven Quốc lộ 1A, vùng núi-biển Lý Hòa (Bố Trạch) có non cao, biển rộng, cát trắng, dương xanh, phong cảnh hữu tình. Bãi biển Dá Nhảy là nơi du lịch nghỉ mát, tắm biển lý thú với những bãi đá lục náo cũng có sóng trắng.

Bãi biển Nhật Lệ, Quang Phú, Bảo Ninh là một cụm du lịch biển thu hút khách du lịch nghỉ ngơi, tắm biển trong mùa hè. Ở đây có thể xây dựng các khu nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái, vui chơi giải trí, thể thao,...kết hợp giữa vùng đồi cát, biển, sông, hồ và những rừng cây ven biển. Biển Nhật Lệ, làng Bảo Ninh, khu nghỉ mát cao cấp Sunspa Resort đang thực sự là điểm đến hấp dẫn của khách du lịch.

Ngoài những tiềm năng lớn về du lịch tự nhiên, Quảng Bình còn chứa đựng cả hệ di tích lịch sử văn hóa có giá trị qua nhiều thời đại, đặc biệt dài "dường Trường sơn huyền thoại". Đây cũng là một tiềm năng du lịch lớn, kết hợp để nâng cao giá trị các tiềm năng tự nhiên của Du lịch Quảng Bình.

III. MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH TRÊN CƠ SỞ SỬ DỤNG HỢP LÝ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ TÀI NGUYÊN TỈNH QUẢNG BÌNH.

Hiện nay Quảng Bình đã khai thác, sử dụng một số tiềm năng tự nhiên để phát triển Du lịch, một số khác đang bắt đầu khai thác, còn một phần tiềm ẩn vẫn chưa được khai thác, trên thực tế hoạt động Du lịch Quảng Bình vẫn còn chưa tương xứng với tiềm năng của vùng và thiếu bền vững [1].

Du lịch Quảng Bình mới chỉ tập trung ở Vườn Quốc Gia Phong Nha – Kẻ Bàng và biển Nhật Lệ. Du khách đến Quảng Bình chủ yếu để tham quan động Phong Nha, nghỉ ngơi và tắm biển Nhật Lệ. Tại Vườn Quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng hoạt động Du lịch chính là tham quan một số hang động đã được khám phá, vào mùa hè khách du lịch có thể tham gia một số tuyến du lịch sinh thái đã được khai thác trong Vườn Quốc Gia Phong Nha-Kẻ Bàng như: Suối nước Mọc, rừng Gáo, thác Gió...Biển Nhật Lệ-Quang Phú, Bảo Ninh, khu nghỉ mát cao cấp Sunspa Resort là trung tâm du lịch thứ hai của Quảng Bình đang thu hút một lượng khách du lịch tương đối đông đảo, nhất là về mùa hè.

Trong những năm gần đây, Quảng Bình cũng đã có những hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch thu hút khách trong và ngoài nước, tăng cường đầu tư cho cơ sở hạ tầng, một số dự án đã được khởi công xây dựng, lượt khách đến tham quan và tổng doanh thu từ các hoạt động du lịch tăng lên. Năm 2008 có 670.000 lượt khách đến Quảng Bình tăng 12% so với năm 2007, trong đó khách quốc tế là 35.000 lượt tăng

51% . Tổng doanh thu các hoạt động du lịch đạt 370 ty đồng, tăng 26% so với năm 2007 [1].

Ngành Du lịch Quảng Bình đã có những bước chuyển biến đáng kể. Song việc khai thác tiềm năng du lịch còn thiếu quy hoạch toàn diện. Các tuyến, điểm, cụm du lịch còn hoạt động độc lập, thiếu sự tương tác hỗ trợ tạo thành sự liên hoàn, vững chắc trong tổng thể tài nguyên và môi trường tự nhiên của lãnh thổ. Việc khai thác tài nguyên du lịch chưa gắn với việc giữ gìn, bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên như: thay đổi địa hình, chặt phá cây cối, khai thác rừng, tảng rữa trôi và xói mòn đất.... Vẫn dễ ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí do xây dựng, rác thải của khách du lịch còn chưa được xử lý triệt để, đặc biệt là ở các khu vực bờ biển, khu du lịch sinh thái, dã ngoại, nghỉ dưỡng...

Yếu tố tài nguyên và môi trường là quyết định sống còn đối với hoạt động du lịch. Hoạt động du lịch không những có tác động đến tài nguyên và môi trường tự nhiên mà còn tác động đến cả các tài nguyên và môi trường nhân văn. Thực trạng trên cho thấy vẫn dễ sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên du lịch tự nhiên và bảo vệ môi trường du lịch ở Quang Bình cần được tiếp tục nghiên cứu một cách toàn diện. Vẫn dễ khai thác tài nguyên du lịch phải đi đôi với việc sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, phải đặt nó trong tổng thể phát triển của nền kinh tế và trong hệ thống tài nguyên thiên nhiên, môi trường tỉnh Quảng Bình.

Một số định hướng trong phát triển Du lịch Quảng Bình để sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường là:

1. Trên cơ sở quy hoạch tổng thể của nền kinh tế xã hội tỉnh Quảng Bình, trước hết cần bổ sung và hoàn chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Du lịch toàn tỉnh; bên cạnh đó mỗi tuyến, điểm, cụm du lịch cần có những quy hoạch riêng có tính toán đến sức chứa của từng khu, tuyến, cụm, điểm du lịch để có một quy hoạch hợp lý. Cần chú ý đến hệ thống thu gom, xử lý rác, nước thải tại từng khu, tuyến, điểm du lịch.

2. Chú trọng việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong phát triển du lịch; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về du lịch; tạo điều kiện để các tổ chức ca múa và tập thể tham gia nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào hoạt động du lịch. Tăng cường hợp tác trong và ngoài nước, tiếp cận với các thành tựu công nghệ du lịch mới, tiên tiến, hiện đại trên thế giới như: công nghệ xanh trong du lịch, du lịch sinh thái...nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường và tiết kiệm năng lượng, giữ gìn các nguồn tài nguyên địa chất, địa mạo, sinh vật, nguồn nước phục vụ du lịch.

Nghiên cứu đánh giá tác động môi trường đối với các dự án phát triển du lịch nhằm có sự nhận diện toàn diện về những tác động của du lịch đến tài nguyên môi trường với sự tham gia của cộng đồng ở địa phương, có những điều chỉnh phù hợp để hạn chế tối đa những tác động tiêu cực đến tài nguyên và môi trường, nhất là những nơi đã đưa vào khai thác một thời gian và những khu vực nhạy cảm về môi trường như: Vườn Quốc gia Phong Nha-Ke Bang, biển Nhật Lệ, khu du lịch nghỉ dưỡng suối Bang, khu du lịch sinh thái Đà Nhay...

3. Tuyên truyền, vận động kết hợp với giáo dục nâng cao hiểu biết của cộng đồng, xã hội về vấn đề sử dụng tiết kiệm tài nguyên, giảm thiểu tối đa ô nhiễm môi trường. Có những biện pháp để ngăn chặn việc tiêu thụ tài nguyên quá mức và hạn chế

chất thải của khách hàng. Đồng thời có những biện pháp để kiểm soát được lượng chất thải từ hoạt động du lịch.

4. Phát triển du lịch gắn liền với bảo tồn các giá trị về văn hóa, bảo vệ cảnh quan, lồng ghép hoạt động du lịch vào các hoạt động của cộng đồng địa phương nhất là các vùng dân tộc ít người như: Vườn quốc gia Phong Nha-Kẻ Bàng, Khu du lịch nghỉ dưỡng suối Bang; các vùng ven biển Quang Phú, Đá Nhảy, Vũng Chùa, Đảo Yến...nhằm bảo vệ tính đa dạng thiên nhiên, đa dạng sinh thái, đa dạng văn hóa.

5. Tiếp thị đối với khách du lịch là một trong những hoạt động cần được chú trọng đối với du lịch Quảng Bình, đặc biệt là tiếp thị du lịch "xanh". Cần cung cấp cho du khách đầy đủ những thông tin để họ có thể hiểu về các khía cạnh của tài nguyên và môi trường có liên quan đến chuyến du lịch, giúp họ có sự lựa chọn phù hợp; hướng dẫn họ những điều cần làm và không nên làm về đối với tài nguyên và môi trường ở những nơi họ đến tham quan du lịch, giúp du khách nhận biết được những tác động tiềm tàng và trách nhiệm của mình đối với cộng đồng nơi mà họ đến.

IV. KẾT LUẬN

Vấn đề sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường là cơ sở quan trọng để phát triển du lịch một cách bền vững. Quảng Bình là một tỉnh có nhiều tiềm năng về tự nhiên để phát triển du lịch, tài nguyên du lịch Quảng Bình nói chung và tài nguyên du lịch tự nhiên Quảng Bình nói riêng hiện nay đang được tập trung khai thác để đưa vào sử dụng.

Hiện tại một số tiềm năng du lịch tự nhiên Quảng Bình đã được khai thác và đưa vào sử dụng như: Vườn Quốc gia Phong Nha-Kẻ Bàng, biển Nhật Lệ, biển Quang Phú, Vũng Chùa-Đảo Yến, biển Bảo Ninh... đều là những nơi nhạy cảm về môi trường. Ở đây hàng năm thu hút một lượng khách du lịch tương đối đông và đang là những khu vực chịu tác động không nhỏ của các hoạt động du lịch. Trên thực tế phát triển các hoạt động du lịch Quảng Bình vẫn chưa tương xứng với tiềm năng của Quảng Bình và đang có nhiều nguy cơ ảnh hưởng xấu đến tài nguyên, môi trường như: Nguồn chất thải từ các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch, từ nhà hàng, khách sạn, khách du lịch; Các công trình xây dựng này cũng có những khả năng gây xói lở ở ven biển Nhật Lệ, Quang Phú, Đá Nhảy..., khu vực suối Bang, Phong Nha-Kẻ Bàng; ảnh hưởng đến nguồn nước; biến đổi đa dạng sinh học, hệ sinh thái...

Mặt khác tiềm năng tự nhiên để phát triển du lịch Quảng Bình là một bộ phận trong tổng thể tự nhiên lãnh thổ Quảng Bình. Vấn đề khai thác sử dụng nguồn tài nguyên này phải gắn liền với việc khai thác tài nguyên và bảo vệ môi trường trên toàn lãnh thổ Quảng Bình. Chính vì vậy việc nghiên cứu tiềm năng du lịch tự nhiên Quảng Bình, trên cơ sở đó đưa ra những định hướng phát triển trong hoạt động du lịch để sử dụng một cách hợp lý nguồn tài nguyên và bảo vệ môi trường là vấn đề rất quan trọng và cần thiết đối với Quảng Bình hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Báo cáo sơ kết 3 năm thực hiện chương trình phát triển Du lịch Quang Bình 2006-2008.* UBND Tỉnh Quang Bình.
2. *Chương trình phát triển Du lịch Quang Bình giai đoạn 2006-2010.* UBND tỉnh Quang Bình.
3. Kỹ sư Nguyễn Đại. Báo cáo “*Thu thập và chỉnh lý số liệu khí tượng thủy văn Quang Bình từ năm 1956 đến năm 2005*”. Tài liệu lưu trữ của Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn Quang Bình, năm 2006.
4. Nghị Quyết về *Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Quang Bình đến năm 2020*. Hội đồng nhân dân tỉnh Quang Bình.
5. *Nhiệm giám thống kê Quang bình.* Cục thống kê Quang Bình, năm 2008.
6. Phan Duy Ngà và nnk. *Đặc điểm địa chất, địa mạo vùng Phong Nha-Kẻ Bàng.* Tài liệu lưu trữ tại sở KHHCN Quang Bình.
7. Phạm Trung Lương, Đặng Duy Lợi và nnk. *Tài nguyên và môi trường Du lịch Việt Nam.* NXB Giáo dục Hà Nội. 2001.
8. TS. Lê Tiến Dũng và tập thể tác giả. Báo cáo đề tài “*Điều tra, nghiên cứu tổng hợp địa chất và khoáng sản phục vụ quy hoạch phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường Quang Bình*”. Lưu trữ tại Sở KHHCN Quang Bình.
9. Website Quang Bình. <http://www.quangbinh.gov.vn>.